

Bản án số: 105/2024/HS-ST
Ngày: 04/6/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Quốc Hưng
- Bà Nghiêm Thị Xuân Huê

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Sơn Hà – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nhật Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 924/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

1. Nguyễn Hồ Đình B; sinh ngày 08/7/1995; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Số 1xx/1x V, phường L, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Tài xế xe ôm công nghệ; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H; và bà: Lý Thị Phương D; vợ Nguyễn Thị Mỹ L1 (bị cáo cùng vụ); có 01 con sinh năm 2018; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 16/01/2024. (Có mặt)

2. Hồ Nguyễn Phi Y; sinh ngày 12/2/1978; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Số 1xx/1x V, phường L, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Văn C (C); và bà: Trần Kim P (C); chưa có chồng con; tiền án: Ngày 30/9/2003, bị xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 417/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2005, chưa xóa án tích); Ngày 29/11/2007 bị xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 344/2007/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/4/2013, chưa xóa án tích); Ngày 05/4/2016 bị xử phạt 09 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 145/2016/HSST,

chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2022, chưa xóa án tích); tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 16/01/2024. (Có mặt)

3. Nguyễn Thị Mỹ L1; sinh ngày 12/7/1996; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Số 1xx/1x V, phường L, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn U; và bà: Nguyễn Thị Mỹ L2; chồng: Nguyễn Hồ Đình B (bị cáo cùng vụ); có 01 con sinh năm 2018; tiền án: không; tiền sự: không; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Trần Thị Mộng T, sinh năm 1979, địa chỉ: 10xx/1xA S, phường H1, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

2. Chị Đào Thị C1, sinh năm 1992, địa chỉ: 1xx đường số N, khu phố B1, phường Q, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

3. Chị Nguyễn Thị Kiều V1, sinh năm 1990, địa chỉ: 1xx/3x V, phường L, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

4. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1960, địa chỉ: 1xx/3x Đ, phường L, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ ngày 02/3/2022, Nguyễn Hồ Đình B, Nguyễn Thị Mỹ L1, Nguyễn Hồ Anh T1, Hồ Nguyễn Phi Y, Nguyễn Hữu T2 và hai người khác (chưa rõ lai lịch) đến ăn, uống bia tại quán Cô Nga, số 198/2 Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 cạnh bàn của Hoàng Thủy T3, Phạm Quốc P. Đến khoảng 01 giờ 50 phút ngày 02/3/2022, do T2 cho rằng có người ở quán Bà Sáu Nhỏ, số 198/4 Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 chửi T2 nên T2 ném một lon bia về phía chị Đào Thị C1 (là nhân viên quán Bà Sáu Nhỏ) đang ngồi tại quầy quán Bà Sáu Nhỏ; lúc này, P cũng bất ngờ ném một chai bia về phía bà Trần Thị Mộng T (là quản lý quán Bà Sáu Nhỏ) và chị C1. Khi bà T đến gần bàn của B, P hỏi lý do B ném chai bia thì B cự cãi với bà T, chị C1; Y liền đi theo B rồi lấy một chai bia đang cắm hoa trên bàn của quán Bà Sáu Nhỏ sau đó đập vỡ và cầm đầu chai đến chỗ B, bà T, chị C1; L1 đi đến can ngăn Y nhưng sau đó cũng tham gia cự cãi với bà T, chị C1. Chị Nguyễn Thị Kiều V1 (là bạn của chị C1) thấy sự việc nên đến hỏi chuyện nhưng do B nghĩ chị V1 chửi mình nên B bức tức, B dùng tay trái nắm cổ áo rồi dùng tay phải đánh nhiều cái vào mặt, đầu chị V1. Bà T, chị C1 đến can ngăn thì T1 chạy đến rồi lấy 01 chai bia trên 01 bàn của quán Bà Sáu Nhỏ ném vào người của chị V1 và lấy 01 chai bia khác đến đánh chị V1; T2 chạy đến dùng ghế nhựa đập vào đầu chị V1; Y xông vào dùng chai bia đánh vào đầu chị

V1. Bà T, chị C1 tiếp tục can ngăn, giằng co trước cửa quán Bà Sáu Nhỏ thì B ôm đè chị T xuống sàn nhà bên trong cửa quán Bà Sáu Nhỏ. Lúc này, T1 lấy 01 chai bia của quán Bà Sáu Nhỏ từ bên ngoài chạy vào đập vào đầu bà T gây thương tích; L1 nắm tóc, đánh chị C1; chị V1, chị C1 chạy vào bên trong “Quán Bà Sáu Nhỏ” thì T1 đứng ngoài quán cầm chai bia ném vào trúng đầu chị V1 rồi T1, L1 đứng ngoài cửa quán chửi mắng. Lúc này, P tiếp tục chạy vào dùng tay, chân đánh, đá vào mặt và người của bà T; L1 chạy từ ngoài vào dùng ghế nhựa đập lên đầu bà C1; T1 lấy chai bia từ bên ngoài xông vào đánh vào đầu bà C1; T2 cầm ly thủy tinh vào trong quán Bà Sáu Nhỏ ném về phía chị C1, chị V1; bà Nguyễn Thị M (là mẹ ruột chị V1) chạy đến can ngăn thì bị T1 dùng ly thủy tinh lấy trên kệ trong quán Bà Sáu Nhỏ đập vào đầu gây thương tích. Sau khi xảy ra sự việc, Y, B, T1, T2, L1 bỏ đi; các chị V1, C1, bà T, M được đưa đi cấp cứu, Chị T, chị C1, bà T từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự; chị V1, bà M có đơn yêu cầu xử lý hình sự những thương tích cho mình.

Qua điều tra xác định Nguyễn Hồ Đình B, Nguyễn Thị Mỹ L1, Nguyễn Hồ Anh T1, Hồ Nguyễn Phi Y, Nguyễn Hữu T2 là người thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã đưa B, L1, Y về trụ sở để điều tra làm rõ; đối với T1, T2 qua điều tra hiện chưa rõ đang ở đâu.

Theo Công văn số 173/UBND ngày 15/4/2022 của Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1: “...Ủy ban nhân dân phường xác nhận vụ việc trên gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội và dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương”.

Theo Kết luận giám định số 3852/KL-KTHS ngày 29/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 04 tập tin video “cam1.avi”, kích cỡ 21,6MB; “cam2.avi”, kích cỡ 77,4MB; “cam3.avi”, kích cỡ 27,3MB; “cam4.avi”, kích cỡ 17,9MB.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 581/TgT.22 ngày 22/7/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với chị Nguyễn Thị Kiều V1:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 250 của bệnh viện Chợ Rẫy vào viện ngày 02/3/2022 và biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lập cùng ngày:

- Chấn thương phần mềm gây:

+ Sung bầm vùng đầu đã được điều trị, hiện không còn dấu vết thương tích, đã ổn định.

Thông tư 22/2019/TT-BYT không quy định tỉ lệ về sung bầm mô mềm.

Nghĩ nhiều do vật tày tác động gây ra.

+ Trầy xước da vùng gò má trái đã được điều trị, hiện không còn dấu vết

thương tích, đã ổn định.

Có tỉ lệ 00% (Không phần trăm)

Không đủ cơ sở xác định hung khí.

2. Theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 00% (không phần trăm)

3. Kết luận khác: Các chấn thương trên không gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự.”

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hồ Đình B, Hồ Nguyễn Phi Y, Nguyễn Thị Mỹ L1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của các bị can phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc; biên bản kiểm tra camera; kết luận giám định pháp y về thương tích; biên bản đối chất giữa các bị can với nhau; lời khai của những người làm chứng; xác nhận của các bị can đối với hình ảnh camera cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập.

Vật chứng vụ án

- USB chứa file hình ảnh video ghi nhận vụ án, lưu kèm hồ sơ vụ án

Thu giữ của Hồ Nguyễn Phi Y:

- 01 (một) quần jean màu xanh.

- 01 (một) áo thun tay ngắn màu đen.

Thu giữ của anh Đào Văn H2:

- 01 (một) ghế nhựa bị gãy chân.

- 01 (một) mảnh vỡ chai thủy tinh.

Hiện các vật chứng trên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Đào Văn H2 (là người đại diện của quán Bà Sáu Nhỏ) không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

- Chị Nguyễn Thị Kiều V1 yêu cầu bồi thường số tiền 40.000.000 đồng là chi phí chữa trị thương tích và tổn thất về tinh thần.

Đối với hành vi của Nguyễn Hồ Anh T1, Nguyễn Hữu T2, Phạm Quốc P điều tra chưa bắt được các bị can T1, T2 và đối tượng P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã ra Quyết định tách vụ án hình sự “Cố ý gây thương tích”, “Gây rối trật tự công cộng”; truy nã các bị can, truy tìm P.

Bản Cáo trạng số 88/CT-VKSQ1 ngày 22/4/2024 của Viện kiểm sát nhân

dân Quận 1 truy tố bị cáo Hồ Nguyễn Phi Y về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, e khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nguyễn Hồ Đình B, Nguyễn Thị Mỹ L1 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Hồ Nguyễn Phi Y, Nguyễn Hồ Đình B, Nguyễn Thị Mỹ L1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đào Thị C1, bà Nguyễn Thị M khai sự việc xảy ra đúng như Cáo trạng và lời khai của các bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Kiều V1 khai rất nhiều người đánh chị, trong đó có bị cáo L1. Chị V1 yêu cầu các bị cáo bồi thường cho chị tiền thuốc men, viện phí và tổn thất tinh thần tổng cộng 40.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Hồ Nguyễn Phi Y, Nguyễn Hồ Đình B, Nguyễn Thị Mỹ L1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Đề nghị áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 318 và tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt Hồ Nguyễn Phi Y 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 và tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt Nguyễn Hồ Đình B 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, Nguyễn Thị Mỹ L1 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Về phần dân sự ghi nhận các bị cáo B, Y tự nguyện bồi thường cho chị V1 20.000.000 đồng. Vật chứng 01 (một) ghế nhựa bị gãy chân, 01 (một) mảnh vỡ chai thủy tinh là vật chứng vụ án, 01 (một) quần jean màu xanh, 01 (một) áo thun tay ngắn màu đen không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. USB chứa file hình ảnh video ghi nhận vụ án, tiếp tục lưu kèm hồ sơ vụ án.

Bị cáo Hồ Nguyễn Phi Y, Nguyễn Hồ Đình B, Nguyễn Thị Mỹ L1 không tranh luận, bào chữa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đào Thị C1, bà Nguyễn Thị M, chị Nguyễn Thị Kiều V1 không tranh luận.

Các bị cáo Hồ Nguyễn Phi Y, Nguyễn Hồ Đình B, Nguyễn Thị Mỹ L1 nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đối với hành vi của Nguyễn Hồ Anh T1, Nguyễn Hữu T2, Phạm Quốc P qua điều tra chưa bắt được các bị can T1, T2 và đối tượng P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã ra quyết định tách vụ án hình sự "Cố ý gây thương tích", "Gây rối trật tự công cộng"; truy nã các bị can, truy tìm P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Hồ Nguyễn Phi Y, Nguyễn Hồ Đình B, Nguyễn Thị Mỹ L1 phù hợp với nhau, phù hợp với bản trình báo nguồn tin vụ việc về an ninh trật tự, biên bản ghi nhận vụ việc, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định các bị cáo Hồ Nguyễn Phi Y, Nguyễn Hồ Đình B, Nguyễn Thị Mỹ L1 đã có hành vi tham gia đánh nhau, gây náo động làm mất trật tự công cộng, bị chính quyền địa phương có văn bản đánh giá vụ việc gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội và dư luận quần chúng nhân dân địa phương. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo các bị cáo Hồ Nguyễn Phi Y, Nguyễn Hồ Đình B, Nguyễn Thị Mỹ L1 đã phạm vào “Tội gây rối trật tự công cộng” tội phạm và hình phạt được quy định, trừng trị tại Điều 318 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng. Tính nguy hiểm của hành vi các bị cáo thực hiện còn thể hiện ở việc các bị cáo dùng hung khí là cốc thủy tinh đánh nhau là tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật dân sự. Các bị cáo phạm tội có đồng phạm, trong đó bị cáo B là đồng phạm thực hành, trực tiếp đánh chị V1, cự cãi với chị T và đè chị T xuống sàn nhà; bị cáo Y tham gia cự cãi và đánh chị V1, bị cáo L1 ban đầu can ngăn nhưng sau đó cũng tham gia đánh chị C1. Tại phiên tòa, chị V1 khai nhiều người đánh chị, trong đó có bị cáo L1, tuy nhiên căn cứ lời khai của các bị cáo, lời khai của chị V1 trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác thì những người tham gia đánh chị V1 bao gồm bị cáo B, Y, đối tượng Nguyễn Hồ Anh T1 và một số người không rõ lai lịch. Về nhân thân, bị cáo Hồ Nguyễn Phi Y có nhân thân rất xấu, đã tái phạm, chưa được xóa án lại tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm e khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xử lý các bị cáo với mức án nghiêm phù hợp với tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, vai trò và nhân thân của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo L1 lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo B lần đầu phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo L1 được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điều

51 Bộ luật hình sự, nhân thân của bị cáo tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, là vợ của bị cáo B trong cùng vụ án, đang chăm sóc con nhỏ. Chiều theo chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

[5] Đối với hành vi của Nguyễn Hồ Anh T1, Nguyễn Hữu T2, Phạm Quốc P qua điều tra chưa bắt được các bị can T1, T2 và đối tượng P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã ra quyết định tách vụ án hình sự "Cố ý gây thương tích", "Gây rối trật tự công cộng"; truy nã các bị can, truy tìm P.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Kiều V1 yêu cầu bồi thường số tiền 40.000.000 đồng là chi phí chữa trị thương tích và tổn thất về tinh thần. Tại phiên tòa, chị V1 trình bày chi phí chữa trị, thuốc men, viện phí khoảng 15.000.000 đồng, nhưng chị không còn giữ chứng từ, hóa đơn viện phí. Bị cáo B và bị cáo Y đồng ý bồi thường cho chị V1 số tiền 20.000.000 đồng. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của các bị cáo đối với chi phí chữa trị và tổn thất tinh thần cho chị V1.

- 01 (một) ghế nhựa bị gãy chân, 01 (một) mảnh vỡ chai thủy tinh là vật chứng vụ án, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) quần jean màu xanh, 01 (một) áo thun tay ngắn màu đen, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- USB chứa file hình ảnh video ghi nhận vụ án, lưu kèm hồ sơ vụ án tiếp tục lưu kèm hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải bồi thường.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Hồ Nguyễn Phi Y, Nguyễn Hồ Đình B, Nguyễn Thị Mỹ L1 phạm "Tội gây rối trật tự công cộng".

- Căn cứ điểm b, e khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: 1. Bị cáo Hồ Nguyễn Phi Y 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2024.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: 2. Bị cáo Nguyễn Hồ Đình B 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ Nguyễn Phi Y, Nguyễn Hồ Đình B để đảm B thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: 3. Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L1 02 (Hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm, tính từ ngày tuyên án.

- Giao bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L1 cho Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 590 Bộ luật dân sự, ghi nhận bị cáo Hồ Nguyễn Phi Y, Nguyễn Hồ Đình B tự nguyện liên đới bồi thường chi phí điều trị và tổn thất tinh thần cho chị Nguyễn Thị Kiều V1 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng (trách nhiệm theo phần của mỗi bị cáo là 10.000.000 đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ghế nhựa bị gãy chân, 01 (một) mảnh vỡ chai thủy tinh, 01 (một) quần jean màu xanh, 01 (một) áo thun tay ngắn màu đen.

(Phiếu nhập kho vật chứng số 39/2024/PNK-THAHS ngày 31/01/2024 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, mỗi bị cáo Hồ Nguyễn Phi Y, Nguyễn Hồ Đình B, Nguyễn Thị Mỹ L1 chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Hồ Nguyễn Phi Y chịu 500.000 (Năm trăm ngàn) đồng, bị cáo Nguyễn Hồ Đình B chịu 500.000 (Năm trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời gian kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều

6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L1)

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại, Người có QLNVLQ;
- VKSND, CA, C1 cục THA Quận 1;
- PC27; VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Trung Tuấn